



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 5H137
VEWL.#: 29489
I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN ĐẮC LỘC
Last Middle First

Current Address: 62 Trường Quốc Dung E10 Q. Phú Nhuận

Date of Birth: 08/11/57 Place of Birth: Hà Nội

Previous Occupation (before 1975) 218 Lt
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/26/75 To 01/10/78
Years: 3 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Phạm Thị Phương</u>	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUL 15, 1987

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN DAC LOC	BORN	17 APR 51	(IV 54137)
BUI THI MAI LE	BORN	24 SEP 55	WIFE
NGUYEN DAC TRIEU	BORN	29 JAN 76	UNMARRIED SON
NGUYEN DAC THANH THUY	BORN	2 JAN 79	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN DANG KHOA	BORN	4 JAN 82	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 62 TRUONG QUOC DUNG
P 10
PHU NHUAN
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 29789

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY


BRUCE BEARDSLEY
DIRECTOR, ORDERLY DEPARTMENT
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
10/31 9661831

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I - BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VIETNAM

- 1 - Full name : . NGUYỄN ĐẠC LỘC
- 2 - Date and Place of birth : APRIL 12th 1951. at HÀ ĐÔNG North. VN
- 3 - Position before April 30th, 1975 :
 - Rank : . ENSIGN
 - Function : Interior service Fleet Ha. 3 Trần Nhật Duật
 - Unit : NAVY. VN
 - Serial - Military number : . 71A70.6.148
- 4 - Month, day, year arrested : . 26/6/1975
- 5 - Month, day, year arrested : . 15/11/1978
- 6 - Photocopy of Release Certificate
 - (Here attached) : ☒ Certificate of Release
 - ☒ Birth Certificate of my wife
 - ☒ Marriage Certificate
 -
 -
- 7 - Present address : 62. Trại Quốc Dung F. 10 Q. Phú Nhuận. TP. HCM.
- 8 - Current address : 62. Trại Quốc Dung F. 10 Q. Phú Nhuận. TP. HCM.
- 9 - Training in foreign countries : NO

II - IMMEDIATE FAMILY TO ACCOMPANY :

Nr :	Full name	Date of birth	Sex	M	S	Relationship
...	Bà. Thị Mai Lê.	25/9/1951	F.	...	...	Wife
...	Nguyễn Đức Tiến.	22/1/1976	M.	...	S.	Son
...	Nguyễn Đức Thanh. Thủy.	24/1/1979	F.	...	S.	Daughter
...	Nguyễn Đăng Khoa.	24/1/1982	S.	...	S.	Son
...						
...						
...						

III - COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead)

- Father : . Nguyễn Văn Thanh . . (Dead)
- Mother : . Nguyễn Thị Huệ . . (Dead)
- Spouse : . Bà. Thị Mai Lê . . (Living)
- Children :
 - . . . Nguyễn Đức Tiến . . . (Living)
 - . . . Nguyễn Đức Thanh. Thủy . . (Living)
 - . . . Nguyễn Đăng Khoa . . . (Living)
 -
 -

- Siblings :
 A/Chiem Rust : Nguyen Khac Tan . . . living
 Nguyen Duc Tan . . . living
 Nguyen Thi Chanh . . . living
 Nguyen Thi Nga . . . living

IV - RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

1/ Closest relatives in the USA :

<u>Name</u>	<u>Address</u>	<u>Relationship</u>
PHAM THI PHUONG	32-23 91 st St # 203 Jackson Height, N.Y. 11369	Sister in law

2/ Closest relatives in other countries :

- Name : Bui Thi Mai Thang
 - Address : Shinagawa - Ku. Yashio 5-12-69-506 T 140
 - Relationship : Younger sister wife (TOKYO JAPAN)

V - HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION OR FAMILY ?

- Re-unification : Yes No X
 - Reply from Bangkok : Yes - I should have a Loi
 - The ODP Bangkok : Yes - Loi. Tel. 54-137
 VEINEWL: 29-789

VI - COMMENT REMARK :

WE STRONGLY BELIEVE IN THE HUMANITARIAN
 SPIRIT OF THE ODP. FURTHERMORE THE LOI GRANTED
 TO U.S. HAS CONSOLIDATED OUR CONFIDENCE IN YOUR
 PROGRAM. — WHAT WE DARE REQUEST AT PRESENT
 IS YOUR STEADY CONSIDERATION OF OUR CASE, SO THAT
 WE COULD SOON LEAVE VN. TO SEEK A NEW DESERVING
 LIFE AND ESPECIALLY OUR CHILDREN COULD HAVE A GOOD

Signature :

Date : JUNE . 10 1989


 Nguyen Dao Loc

SCHOOLING TO BECOME HONEST PERSONS
 IN SUCH A PROMISING LAND AS THE U.S.A.

Fr. Bùi thị Mai Hương

JUL 03 1989

To: Bà Khuê Minh Thù

P.O. BOX . 5435 ARLINGTON

VA . 22205 - 0633

U.S.A

AIR MAIL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020320859**

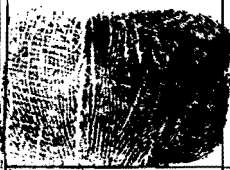
Họ tên **BÙI THỊ MAI LỆ**



Sinh ngày **24-09-1955**

Nguyên quán **Giảng Võ,
Hà Nội.**

Nơi thường trú **62 Trường Quốc
Dung, P.N, TP. Hồ Chí Minh**

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa	
	NGÓN TRỎ TRÁI
	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH Đeo chấm cách 3,5cm dưới đuôi mắt trái.
	NGÓN TRỎ PHẢI
22 tháng 9 năm 1978 QUẢN ĐỐC CÔNG TRƯỜNG TY CÔNG AN PHÒNG GIÁM ĐỐC <i>Trần Chính</i>	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0215/5715

Họ tên NGUYỄN ĐẮC LỘC

Sinh ngày 16-4-1951

Nguyên quán Phụng Khoan
Hà đông

Nơi thường trú 62 Trường Q-
Dung FN. TP. Hồ chí Minh

Dân tộc: kinh		Tôn giáo: thiên chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH ..	
		sẹo thẹo 0,4cm, 4cm dưới sau dưới mắt trái	
		Ngày 18 tháng 8 năm 1983	
NGON TỬ TRAI		NGON TỬ PHẢI	
		 Trưởng Ty Công An Huỳnh Văn	

CÔNG AN THỦ PHỤ

BP. PH. VC

7470

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc-Lập-Tự-Do-Hạnh-Phúc

TIỀN - MIỄN

Ông Bà . . . NG. Đ. L. . . 1951

Địa chỉ . . . 62

Tổ chức lý do xuất cảnh kèm theo

Họ Ông Bà

Gần tại Công An Thủ Phụ, 181 Hoàng Văn Thụ để chúng

tôi trả lời kết quả.

Mỹ 5 - CA - 01

H/S Chuyên 98

Ngày 10-3-85

Đầu Phụng, ngày 4/2/1984

TH. PH. VC

Trung Tá

TÒA HÒA-GIẢI
SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 173/HT (1)

C.784

-Đã soát lại đúng
với bản chánh.

-Nguyễn Kim Dung/5

Ngày 08 tháng 01 năm 1966 (1)

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN ĐẮC LỘC



Năm một ngàn chín trăm ~~lục mươi~~ 66 ngày 08 tháng 01 hồi 8 giờ 30

Trước mặt chúng tôi

PHAN VĂN TƯ

Chánh-Án Tòa Hòa-Giải

Saigon, tại Văn-phòng Chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự **BUI QUANG NAM**
phụ-tá

ĐÃ TRÌNH-DIỆP :

1. — **HOANG VAN SAM**
2. — **PHAM TIEN TAI**
3. — **TRINH HUU TRI**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

NGUYỄN ĐẮC LỘC (nam)

Sanh ngày 17.4.1951 tại Phụng Khoang, Hà Đông (Bắc phần).

Con của Ông **NGUYỄN VĂN THANG (c)** và Bà **NGUYỄN THỊ CÚC**.

Và duyên-cớ mà Bà Nguyễn Thị Cúc không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì **sự giao thông gián đoạn.**

Mấy nhân-chứng đã xác-nhận như trên đây, nên Chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm Thời Nam-phần Việt-Nam. Các điều 241 và 245 của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 1.000 đến 30.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ

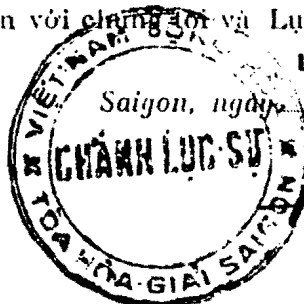
LỤC SAO Y,

Saigon, ngày 15 tháng 02 năm 1975

CHÁNH-LỤC-SỰ,

GIÁ TIỀN: 15\$00

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



ĐINH-THIẾU-CÔNG

QUOC-GIA VIỆT-NAM

CAO-NGUYỄN MIỀN NAM

THỊ-XÃ DALAT

KHU PHỐ 7

GIẤY KHAI-SANH

SỐ HIỆU

95
Bổ thứ ba

Nhà in LANGBIAN - Dalat



Tên, họ người con mới sanh,	Bùi - thị - Mai - Sẻ
Con trai hay con gái.	Con gái
Sanh ngày, tháng, năm nào.	Sanh ngày hai mươi bốn tháng chín năm một nghìn chín trăm năm mươi năm 24 - 9 - 1955
Sanh tại đâu (làng, huyện, tỉnh nào).	Sanh tại số nhà 29 - Ấp An Sạc Khu phố 7 - thị xã Dalat.
Tên, họ, tuổi, nghề nghiệp, sanh quán, chánh quán, và chỗ ở của người cha (chỉ khi nào cha mẹ có giá thú hợp pháp, hay là tuy không có giá thú hợp pháp, nhưng người cha đã nhận đứa mới sanh là con mình, thời khoảng này mới phải kê khai nếu không thì cứ để trống).	Bùi - văn - Ngo 23 tuổi, quân nhân, chánh quán làng Quảng Đức ngoài thành Hanoi Bắc Việt. Trú quán tại số nhà 29 Ấp An Sạc Khu phố 7 - thị xã Dalat.
Tên, họ, tuổi, nghề - nghiệp, sanh-quán, chánh quán và chỗ ở của người mẹ (nếu người khai không biết mẹ đẻ con mới sanh là ai, thời khoảng này để trống).	Trương - thị - Hồn 23 tuổi, Sanh quán, chánh quán làng Quảng Đức ngoài thành Hanoi Bắc Việt. Trú quán tại số nhà 29. Khu phố 7. Ấp An Sạc Dalat.
Ngôi thứ của người mẹ (nếu cha mẹ có giá-thú hợp pháp, thời kê bên này: «Vợ chánh, vợ kế, hay vợ thứ»).	Vô chánh.
Tên, họ, tuổi, nghề - nghiệp, sanh-quán, chánh-quán và chỗ ở của người (hay những người) khai.	Bùi - văn - Ngo 23 tuổi, quân nhân, sanh quán, chánh quán làng Quảng Đức ngoài thành Hanoi Bắc Việt. Trú quán tại số nhà 29 Ấp An Sạc Khu phố 7. Dalat.

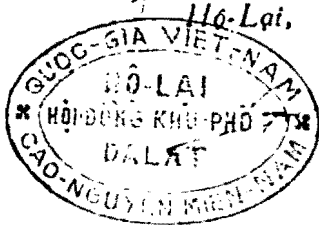
Tên, họ, tuổi nghề - nghiệp, sanh-quán, chánh-quán và chỗ ở của người làm chứng thứ nhất.	Phạm-quang-Viên 21 tuổi chánh-quán Sinh ở phường Phất-Điền, thị-xã Dalat Biệt-Bách-Việt ở tại Ấp An-Sạc Khu phố 7 Dalat
Tên, họ, tuổi, nghề - nghiệp, sanh-quán, chánh-quán và chỗ ở của người làm chứng thứ nhì.	Trần-thị-Chi 35 tuổi chánh-quán Phất-Điền, thị-xã Dalat, Biệt-Bách-Việt ở tại Ấp An-Sạc Khu phố 7 Dalat

Giấy khai này làm tại Khu phố 7 Dalat
 ngày bốn tháng mười
 năm một nghìn chín trăm năm mươi năm

Người khai đã ký: Bùi-văn-Ngo
 Người làm chứng thứ nhất, đã ký: Phạm-quang-Viên

Người làm chứng thứ nhì, đã ký: Trần-thị-Chi

Nhận thực trích-lục đúng theo số
 Khai-sinh số 95 năm 195 5
 của Khu-Phố 7 Thị-xã Dalat
 Khu-Phố 7 ngày 4-10-1955
 Hồ-Lại,



Nhận thực chữ ký
 của ông Trần-dài-Lai
 Hộ-lại Khu-Phố 7
 Khu-Phố 7 , ngày 4-10-1955
 Chủ-Tịch H.Đ.H.C.



NGUYEN-MAU

Nhận thực chữ ký của
 ông Nguyễn Văn-Pông
 Chủ-Tịch H.Đ.H.C. Khu Phố 7
 Dalat ngày 4 tháng 10 năm 1955



T. K. H. T. R. U. O. N. G
 Nguyễn Văn-Pông

Nguyễn Văn-Pông

LÝ-XUÂN-ĐÀI

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Quận:

Phường:

NĂM 1976



BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Họ, tên	NGUYỄN - ĐẮC - TRIỀU .
Gái hay trai	TRAI .
Ngày, tháng, năm sinh	hết năm cũ, tháng giêng năm mới ngàn chín trăm bảy mươi sáu. Lúc 0 giờ .
Nơi sinh	nhà bảo sanh Suối Hai .
Họ, tên, tuổi, quốc tịch người cha	Nguyễn Đức Lộc . 21 t . Việt Nam .
Nghề nghiệp, chỗ ở người cha	Thợ may . 62 Trường Quốc Dân .
Họ, tên, tuổi, quốc tịch người mẹ	Bà thị Mai Lộ . 21 t . Việt Nam .
Nghề nghiệp, chỗ ở người mẹ	Trần Văn . 62 Trường Quốc Dân . PH .

Làm tại ngày 05 tháng 02 năm 1976

CHỦ THÍCH:

SAO LỤC

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, ngày 05 tháng 02 năm 1976

ỦY VIÊN HỘ TỊCH



Signature
6/2/76

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Xã, Thị trấn Phường 10
Thị xã, Quận Phủ Nhuân
Thành phố, Tỉnh Hà Chí Minh

BẢN SAO



GIẤY KHAI SANH

Số

Quyển số

01

Họ và tên	<u>Đỗ Nguyên Đức Thanh Thủy</u>		Nam, Nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày Hai tháng Giêng, năm một nghìn chín trăm bảy mươi chín (02-01-1979) tức 10/10'</u>		
Nơi sinh	<u>Khu phố danh Đức chính</u> <u>Xã Cao Thắng - Quận Ba</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>Nguyễn Đức Lộc</u> <u>1951</u>	<u>Phan Thị Mai Lê</u> <u>1955</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Hoa viên</u>	<u>Nhân viên Hợp tác xã</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Long Bình, Long Tân</u> <u>Tổng Núi</u>	<u>62, Ngõ Quốc Dung</u> <u>P.10 - Q. Phú Nhuận</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc C.N.C.C. của người đứng khai.	<u>Bùi Thị Mai - Lê</u> <u>621 Trường Quốc Dung - Phường 10</u> <u>Phủ Nhuân - 05374291</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đóng ký ngày 08 tháng 01 năm 1979

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

T.M. UB ND Quận PN

Nguyễn Kim Tuyết

ƯỚT K

Ngày 03 tháng 11 năm 1982

TM/UBND

PN

Ký tên đóng dấu



QUẬN

ing

VÕ VĂN LẠC

Angela White, Esq.

BỘ QUỐC PHÒNG

Quân Quận Pháp

Qu. Quân 3

Số: 677/QG/4/2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số _____ ngày _____ về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 2109/QĐ ngày 22/12/77 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: Nguyễn Văn Lộc

Ngày, tháng, năm sinh: 1951

Quê quán: _____

Trú quán: ấp 5 xã Long-phước huyện Long-thành Đồng-nai

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị nhân dân của chế độ cũ: 71A706148

Thiếu-úy, đội trưởng - đội - tàu HQ 3

- Khi về, phải trực tiếp trình bày giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: ấp 5 xã Long-phước thuộc Huyện,

Quận: Long-thành Tỉnh, Thành phố: Đồng-nai

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Sáu tháng

- Thời hạn đi đường: _____ Bộ _____ ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường: _____

(có giấy cấp _____ theo)

Ngày 16 tháng 1 năm 1978

BỘ TƯ-LỆNH,

Thị trấn an ninh địa phương
có thể xác định.
đang xác định có thể xác định, với
gồm các loại vũ khí. Các gói hàng
đang xác định 18/1/78

62 hàng quân
đang xác định
đang xác định

Thị trấn an ninh địa phương
đang xác định

2614 g/19 m/15 tại HTX 19/1/78
tên 11/83 đang xác định

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

~~thị xã~~ Thị-Xã Nha-Trang

Quận I

Xã (Phường) Duy-Tân

Số hiệu 15

TRÍCH LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

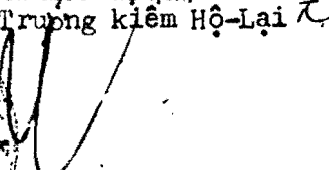
Lập ngày 15 tháng 02 năm 1975 .

Tên họ chồng	: <u>NGUYỄN-ĐẮC-LỘC</u>
Ngày và nơi sanh	: <u>Ngày 17 tháng 04 năm 1951</u> <u>Phùng-Khoang, Hà-Đông</u>
Tên họ cha chồng	: <u>NGUYỄN-VĂN-THANG</u> (sống /chết)
Tên họ mẹ chồng	: <u>NGUYỄN-THỊ-CÚC</u> (sống /chết)
Tên họ vợ	: <u>BÙI-THỊ MAI-LÊ</u>
Ngày và nơi sanh	: <u>Ngày 24 tháng 09 năm 1955</u> <u>Đà-Lạt</u>
Tên họ cha vợ	: <u>BÙI-VĂN-NGO</u> (sống /chết)
Tên họ mẹ vợ	: <u>TRƯƠNG-THỊ-HIỆN</u> (sống /chết)
Ngày lập hôn thú	: <u>Ngày 15 tháng 02 năm 1975</u>
Có lập hôn khế không	: <u>Không có</u>

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Phường Duy-Tân , ngày 17 tháng 02 năm 1975

Viên-chức hộ-tịch,

Phường-Trưởng kiêm Hộ-Lại 

Lược trích chữ và nội dung và thời
theo TT số 10890-KNVHC 29 ngày
23/12/1971 của Bộ-Nội-Vụ



NGUYỄN-NGỌC-ẤN

Kính thưa bà!

Tôi xin gửi tài số này đến cho bà
và mong bà giúp đỡ cho. Tôi hiện sống
tại Nhật và là em rể của Nguyễn Tấn Lộc.
nếu có thể được xin bà liên lạc với tôi
địa chỉ sau đây:

Bùi Thị Mai Thông

TEL:

Chúng tôi -thanh -thật cảm ơn là to lớn
tri ân.

quân.
Bùi -Thị Mai Thông .

T. Thanh Phố HCM. ngày 9/6/1989

Honh gửi: Bà chú thích hỏi gia đình từ nhân
chính trị Việt Nam

- Bối tên: NGUYỄN ĐẮC LỘC
- Sinh ngày 17 tháng 4 năm 1951 tại Hà Đông
- Hiện ngụ tại: 62 Trường quốc Dung - Phường 10 - Quận Phú Nhuận TP. HCM.
- Nguyên Trưởng đảng là Thiên sự Hải Quân Sĩ học cao cấp từ 26/6/75 đến 16/1/1978

Thỉnh thưa bà chú thích, tôi chưa được cung đủ biết mặt bà, nhưng qua thư từ, tôi biết biết những công việc của bà làm thật là có ích rất nhiều cho anh em cái tạo chung tôi. Riêng về nhân tôi và gặt hái luôn luôn không vào chương trình ODP khi mà tôi nhận được tờ LĐT của chính Phủ Học Kỹ cấp cho tôi: 29789. ngày 15/7/1983 và tôi hoạt động tích cực của hội TNCTVN do bà lãnh đạo

Điều mà gia đình tôi tha thiết mong chờ hôm nay là van xin bà và quý hội ghi nhận trường hợp của tôi, tiếp tục tiến hành công tác để giúp đỡ gia đình tôi nơi riêng và những gia đình viên cái tạo không may mắn như gia đình tôi. Dm dưới song tình cả tại Hoa Kỳ để có một ước công mài thức ăn mà chung tôi hằng ấp ủ, nhất là để các con chúng tôi được khỏe mạnh nhưng người có học hành thành tài, lương thiện, chân thật và công xứng đáng trong một miền đất hòa tốt đẹp như Hiệp Chung Quốc

Tên đây xin gửi đến bà và quý hội hàng lời chào của tôi và gia đình để bà yên lòng giúp đỡ.

Một khi đứng bực tình chớ bà và quý hội nhiều ơn khó và gạt hai được nhân thân qua tốt đẹp một

Kính thin.

~~Mục~~
Nguyễn Đức Sộc

CONTROL

8/23

- ☒ Card
- ☐ Doc. Request; Form
- ☐ Release Order
- ☐ Computer
- ☐ Form "D"
- ☐ ODP/Date _____
- ☐ Membership; Letter